



Đại Tông Lâm Phật Giáo

SUKHĀVATĪ

Buddhist Monastic Institute

SỐ 16 - 5/2009

DO TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ PHÁT HÀNH

Trong số này:

Lời ngỏ	1
Thử tìm hiểu Nhân Quả ...	2
Danh sách ủng hộ Đại Tông Lâm Phật giáo	8
Lời cảm tạ	8

LIÊN LẠC
TỔ ĐÌNH PHƯỚC HUỆ
365 Victoria Street
Wetherill Park
NSW 2164, Australia
Tel:
(02) 9725 2324
Fax:
(02) 9725 5385
Email: phuochue@phuochue.org

ĐẠI TÔNG LÂM
PHẬT GIÁO
130 Nardoo Rd
Peats Ridge NSW 2250
Tel/Fax:
(02) 4373 1563

**LỜI NGỎ**

Kính bạch chư Tôn Đức Tăng Ni,
Kính thưa quý đồng hương Phật tử,

Đại Tông Lâm Phật Giáo, suốt trong thời gian qua, tuy chưa được chánh quyền sở tại cấp giấy phép chánh thức, nhưng Ban Kiến Thiết vẫn âm thầm hoạt động tiến hành xây dựng tu bổ qua từng bước hạn chế khiêm tốn. Và cũng trong thời gian qua, Ban Kiến thiết cũng đã cố gắng thực hiện phát hành nhiều bản tin. Mục đích là để phổ biến những tin tức cập nhật liên quan đến vấn đề sửa sang kiến thiết. Đồng thời cũng để ghi nhận công đức qua những đóng góp công sức và tài vật của chư Tôn Đức Tăng Ni và quý đồng hương Phật tử. Chính nhờ sự phát tâm đóng góp này, mà chúng tôi mới có được chút ít phương tiện để hoàn thành một số ít công việc như hiện nay quý vị đã thấy.



Lưu niệm Lễ Cầu An đầu năm trên Đại Tông Lâm Phật Giáo ngày 28/01/09

Ngoài ra, còn có những bài viết đóng góp của những Phật tử gần xa qua những lần viếng thăm cũng như có dịp sinh hoạt tại Đại Tòng Lâm. Những bài viết này, tùy theo tâm tư, nguyện vọng cảm nhận của mỗi người mà nó mang ý nghĩa chuyển tải nội dung khác nhau. Tuy nhiên, dù bày tỏ dưới dạng thức nào, tự nó cũng nói lên được với tất cả tấm lòng ưu tư hoài vọng trong ý hướng tán thành hỗ trợ trong công việc xây dựng hữu ích chung này.

Qua những nỗ lực tích cực đóng góp đó, là những phần thưởng quý giá, mà quý vị nhằm khích lệ cho Ban Kiến Thiết chúng tôi có thêm niềm tin vững chắc hơn trong công việc kiên trì kiến tạo. Trong thời gian qua, chúng tôi đã cố gắng thực hiện một vài công việc trong khả năng hạn hẹp và tùy theo số tài chánh đóng góp của quý vị. Với việc làm này, chúng tôi thiết nghĩ cũng tạo thành được bước đầu khiêm tốn cho công cuộc xây dựng quy mô sau này.

Điều mà Ban Kiến Thiết quan tâm nhiều nhất, đó là việc xin giấy phép xây cất. Sau thời gian vận động ráo riết, Hội Đồng Thành Phố sở tại đã cứu xét chấp thuận và sẽ cấp giấy phép cho chúng ta trong nay mai. Đó là điều mà tất cả chúng ta hiện đang mong chờ. Đã có giấy phép, tất nhiên, việc tiến hành xây cất sẽ không còn gây trở ngại khó khăn nữa. Tuy nhiên, điều này còn tùy thuộc vào phần tài chánh đóng góp của toàn thể Tăng Ni và Phật tử, mà công việc hình thành sẽ có kết quả thời gian mau chậm khác nhau.

Theo dự án của công trình, trước tiên là phải tạo dựng cây cầu bắt ngang qua suối, để đến khu đất bên trong hầu di chuyển những vật liệu nặng sử dụng cho công trình kiến thiết lớn lao. Và tiếp theo là

sẽ xây ngôi chánh điện. Đó là hai công trình mà chúng ta cần thực hiện trước. Nhân mùa Phật Đản lần thứ 2633, Phật lịch 2533, Tây lịch 2009 năm nay, chúng ta hãy thành tâm cầu nguyện cho công trình xây dựng này sớm được hoàn thành như ý muốn. Đồng thời, chúng tôi cũng xin chân thành kính chúc chư Tôn Đức Tăng Ni cùng toàn thể quý đồng hương Phật tử vạn sự an lành, sở cầu như nguyện./.

Ban Kiến Thiết.

Thử tìm hiểu:

Nhân quả qua ca dao tục ngữ

(tiếp theo kỳ trước)

5. Ai làm người ấy chịu.

Câu tục ngữ này đã nói lên định luật nhân quả rất công bằng. “Ai làm người ấy chịu”. Chữ ai và người ấy, cũng chỉ là một người. Như nói ai ăn nấy no, ai học nấy biết chữ. Không thể người này ăn mà người khác lại no. Nhân và quả đáp lại đúng theo cái nhân mà mình đã gây tạo. Một kẻ giết người, tất phải đền tội trước pháp luật. Không thể anh A giết người mà anh B chịu thế. Như thế, là một điều nghịch lý và tất nhiên không bao giờ có thể xảy ra. Nếu người này làm mà người khác lại chịu thế, thì đó là chuyện tréo cẳng ngỗng ngược kỳ đời và trái với luật nhân quả. Thậm chí, trong tình thân thuộc như: cha con, chồng vợ v.v... cũng không ai thay thế cho ai. Cha hành động sai trái, thì cha phải chịu tội. Không thể nào con gánh vác chịu tội thay thế cho cha. Như cha vào tù, người con dù có thương cha đến mấy cũng không thể vào tù lãnh án thay thế cho cha được. Chính con người phải chịu trách nhiệm những gì mà mình đã gây tạo. Như thế, thì không ai có thể ỷ lại và đổ thừa cho ai. Vì ai làm người ấy chịu kia mà! Nhờ sợ nhân quả như thế, nên người ta mới không gây ra những điều xấu ác. Không gây tạo tội lỗi, tất nhiên, mình sẽ được an vui, thoát khỏi

cảnh đau khổ tù tội. Câu tục ngữ trên, ngầm ý nhắc nhở người ta phải nhớ đến nhân quả và phải ý thức cẩn trọng nơi hành động việc làm của mình.

Đồng thời, nó cũng nói lên một ý nghĩa tự lực không ỷ lại nhờ cậy bên ngoài. Mình làm mình chịu, không oán trách hờn giận đổ trút cho bất cứ ai.

*Đã mang lầy nghiệp vào thân,
Cũng đừng trách lẫn trời gần trời xa.*

(Nguyễn Du - Truyện Kiều)

Ai tu nấy thành, ai hành nấy đắc. Đó là luật tắc xưa nay đều như thế. Tinh thần trách nhiệm, đó là tinh thần độc lập. Thành bại, đắc thất, nên hư v.v... tất cả đều do mình quyết định lấy. Mình phải gánh chịu trách nhiệm những gì mà chính mình đã gây tạo. Thành công không kiêu căng, thất bại cũng không nản chí. Được cũng tốt mà mất cũng không sao. Vì tất cả do mình quyết định. Chiếu thuyền đời của mình, phải do mình tự lèo lái. Lái dở hay giỏi đều do ở nơi mình. Đó là tinh thần tự lực tự cường. Không đổ trút cho định mệnh hay số phận, cũng không nên trách trời, trách Phật. Phật trời không có thưởng phạt cho mình, mà chính mình tự thưởng phạt ở nơi mình. Mình gây nhân nào phải chịu gặt hái quả nấy. Định mệnh không thể an bày cho mình. Người nào tin tưởng theo thuyết định mệnh là người đó mất hết quyền tự chủ. Và cũng không hiểu rõ luật nhân quả. Cái gì cũng phó thác cho định mệnh. Thử hỏi định mệnh là gì? Bàn tay nào đã quyết định cho sinh mệnh của mình? Tại sao không quyết định cho mình những điều hay ho tốt đẹp, mà lại quyết định chi những điều xấu xa dở tệ? Thật là bất công phi lý! Tại sao tạo hóa không quyết định cho con người sống chung hòa bình, có phải hay hơn, còn tạo ra chi cảnh chiến tranh nổi da xáo thịt, cầu xé tranh giành chiếm đoạt tàn sát lẫn nhau chi cho thêm khổ?

Thử hỏi ai đã gây ra cảnh chiến tranh đau khổ? Phân chia giai cấp nghèo giàu, sang

hèn cách biệt? Bao thảm cảnh nhà tan cửa nát, những vắn nạn hút chích xì ke ma túy, buôn lậu á phiện, bị tử hình hay bị tù tội giam cầm, rồi đến cờ bạc, rượu chè say sưa, hiếp dâm, cướp của giết người v.v... tất cả đều làm xáo trộn đảo lộn trật tự xã hội, thử hỏi ai đã an bày gây ra thảm cảnh như thế? Có phải định mệnh tạo hóa an bày chăng? Hay chính do lòng dục vọng si mê của con người tạo ra? Bệnh đổ thừa cho ngoại cảnh, đó là chứng bệnh trầm kha của những con người thiếu trách nhiệm và hèn nhát. Làm việc gì thành công, thì họ chường mặt ra để lãnh công trạng. Khi bị thất bại, thì họ co đầu rút cổ và đổ thừa cho hoàn cảnh hay tại, bị, ở nơi người khác. Chớ họ không chịu trách nhiệm do chính mình đã gây ra. Đây là chứng bệnh di truyền lâu đời của nơn loại. Chứng bệnh trầm trọng nầy lan tràn khắp nơi trong xã hội loài người xưa nay.

Với tinh thần tự giác của đạo Phật, không chấp nhận những hạng người hèn yếu như thế. Đạo Phật chủ trương phải có tinh thần tự giác trước hành động của mình. Mình đã gây ra làm đau khổ cho người khác, thì mình hãy mạnh dạn mà nhận lỗi. Nhận lỗi để tự sửa sai và phải nhận lỗi một cách hết sức thành thật. Chớ không phải nhận lỗi theo kiểu chánh trị thủ đoạn giả dối bề ngoài để che mắt thiên hạ. Trong đạo Phật hay dùng từ ngữ sám hối. Sám là ăn năn lỗi trước, dù vô tình hay cố ý mà mình đã gây ra làm cho đối phương phải chịu đau khổ vì hành động hay lời nói của mình. Còn Hối là nguyện từ nay trở đi mình quyết không bao giờ tái phạm nữa. Như vậy, sám hối là nói lên một tinh thần tự giác có trách nhiệm mạnh mẽ cao độ. Mình làm mình nhận lỗi. Không có thái độ che giấu tội lỗi, hay tốt thì khoe mà xấu thì che đậy. Đó không phải là tinh thần giác ngộ của đạo Phật.

Với câu tục ngữ trên, chúng ta thấy cổ đức đã dạy cho người ta phải ăn ở cho có đạo đức, nhân nghĩa, thành tín. Mình phải tự

cảnh tỉnh lấy mình, đừng làm những chuyện sai trái mà phải lãnh lấy hậu quả không tốt. Và hơn thế nữa, phải có tinh thần trách nhiệm cao trong việc đối nhân xử thế. Hiểu như vậy, chúng ta hãy tạo cho mình những chánh nhân tốt để mình sẽ hưởng lấy những quả báo tốt. Đó là điều mà chúng ta cần phải quan tâm lưu ý.

6. Ăn lắm hay no, lo lắm hay phiền.

Câu tục ngữ này, bắt ta phải chú ý đến hai chữ: “ăn và lo”. Ăn là nhân mà no là quả. Lo là nhân mà phiền là quả. Nhân và quả đi liền với nhau, khác nào như bóng theo hình. Trước hết chúng ta thử tìm hiểu bốn chữ ở về đầu: “ăn lắm hay no”. Câu này, nếu đem ứng dụng vào y học và đời sống để phân tích chiêm nghiệm, thì cũng rất có lợi ích cho sức khỏe của chúng ta. Ăn là điều mà ai cũng thích. Nhưng không nên ăn quá đầy bụng.

Thông thường động từ ăn nó đi liền với động từ uống. Ăn uống là một động từ không rời ra. Nhưng ăn để mà sống, thì nó khác hơn sống để mà ăn. Ăn để mà sống tự nó nói lên có sự hạn chế, điều độ và đơn giản. Có gì ăn nấy, không đòi hỏi cầu kỳ, theo kiểu phải có món ngon vật lạ hay cao lương mỹ vị. Ăn để sống cho qua ngày. Đó là cách ăn của một con người khéo biết điều hòa sự sống có lý tưởng. Vì họ ý thức rằng, cuộc đời là tạm bợ, vô thường không có gì bền chắc. Thế thì, ai rồi cũng phải có ngày từ giả cõi đời giả tạm mà ra đi. Không ai lột da sống hoài để ăn uống. Quan niệm của họ, nhu cầu ăn uống chỉ là một nhu cầu phải có để tạm giải quyết cuộc sống. Sống càng đơn giản chừng nào, thì lại càng có nhiều hạnh phúc chừng nấy. Càng tham thực thì càng khổ thân. Người muốn ăn uống thưởng thức mọi thứ món ngon vật lạ trên đời, thì họ cũng phải làm lụng vất vả cực khổ đầy đọa xác thân mới có đủ tiền bạc để tiêu thụ hưởng dụng như thế. Ngược lại, cũng có những người làm lụng vất vả cực khổ trôi

chết, họ cũng có nhiều tiền lắm bạc, nhưng mà họ không dám ăn xài. Dù rằng, họ cũng rất thèm khát ăn uống cho khoái cái lỗ miệng, nhưng vì bị con “rít” to lớn, nó nằm chắn ngang cái túi tiền, nên họ đành phải cam chịu nuốt nước miếng cầm hơi để sống. Người ta cho họ là hạng người quá ư là keo kiệt, rít rắm kẹo kéo không ra. Sống mà quá nô lệ cho đồng tiền như thế, thì phải nói cuộc sống đã mất hết ý nghĩa!

Đối với hạng người nói trên, ăn để mà sống, thì đời họ ít đau khổ hơn. Vì họ là người khéo biết tri túc an phận thủ thường sống theo kiểu: “khéo ăn thì no, khéo co thì ấm”. Họ không muốn se sua, bon chen chạy đua để được vinh thân phì da. Họ là hạng người sống có lý tưởng đạo đức thực tiễn. Mặc cho ai khen chê, họ cũng không cần phải quan tâm để ý đến chi cho mệt sức. Ngược lại, đối với những người mà họ thích đam mê thụ hưởng ăn uống, thì quan niệm sống của họ có khác. Họ cũng thừa biết cõi đời là giả tạm, nhưng theo họ, thì tại sao chúng ta không thụ hưởng cho hết mọi thứ mùi vị trên đời? Ăn ngon, mặc đẹp, nhà cao cửa rộng sang trọng, thử hỏi trên đời này có mấy ai mà lại không ham thích? Vậy thì tội gì mà chúng ta không thụ hưởng cho nó sướng cuộc đời. Mai kia có nhắm mắt theo ông theo bà, thì chúng ta cũng không có gì phải ân hận. Đó là quan niệm của những con người cũng sống thực tế, nhưng mà thực tế theo chiều hưởng thụ trụy lạc thọ khổ.

Bởi vì chúng ta nên biết rằng, ở đời không có sự hưởng thụ nào mà không có ngầm cái đau khổ ở trong đó. Như mới vào bàn tiệc ăn uống, thì thấy cũng ngon lành đó, nhưng chưa tàn tiệc nhậu, thì đã xảy ra lắm chuyện phiền phức không hay rồi. Bên ngoài nhìn vào, thì thấy bao bọc toàn là những thứ rất ngọt ngào, nhưng bên trong thì lại ngầm chứa những chất độc cay đắng. Thực tế cho thấy, những người thích ăn ngon ngủ kỹ chừng nào, thì lại giảm thọ nhiều chừng nấy. Vì ăn ngủ nhiều rất có tai hại cho sức khỏe.

Không phải ăn thật no là khỏe mạnh. Hay ăn nhiều chất bổ dưỡng mà được sống lâu. Càng ăn nhiều có chất bổ dưỡng chừng nào, thì người ta càng phát phì và rồi hay sanh ra nhiều chứng bệnh khó trị chừng nấy. Mà càng phát phì thì phải lên cân, càng lên cân thì lại càng sanh ra đủ thứ bệnh tật. Nhất là những người có bề thể mập mập thì dễ mắc phải những chứng bệnh như: máu cao, tiểu đường, mỡ cao trong máu, tim mạch v.v... Cho nên, ngày nay, các bác sĩ thường khuyên chúng ta nên ăn ít lại chỉ vừa đủ no thôi. Trong quyển sách “Bác Sĩ Tốt Nhất Là Chính Mình”, bác sĩ Hồng Chiêu Quang, có khuyên chúng ta mỗi bữa ăn chỉ nên no bảy tám phần, đó là cách đơn giản giúp cho người ta sống lâu. Không nên cố ráng ăn một lần cho đầy bụng. Ăn như thế là tự sát. Khổ nổi, đang ăn ngon miệng mà bảo người ta buông đũa dừng lại, không nên ăn no bụng, thì cũng không phải là chuyện dễ dàng, đối với những người khoái thích ăn uống.

Xin thưa, vấn đề ăn uống phải biết điều độ và dinh dưỡng như thế nào cho hợp lý, để người ta có thêm sức khỏe và sống lâu, thì đây thuộc về lãnh vực chuyên môn của ngành y học, hay theo phương pháp dưỡng sinh của các chuyên gia rành nghề có nhiều kinh nghiệm. Ở đây, không phải trong phạm vi kiến thức của người viết, nên chúng tôi không dám lạm bàn nhiều. E rằng, sẽ mang cái lỗi là dám múa rìu qua mắt thợ.

Trở lại câu tục ngữ trên, theo sự nhận xét thô thiển của chúng tôi, thì chữ Ăn mà người xưa nói ở đây, ta cũng có thể hiểu rộng ra. Như nói, ăn chơi, ăn giựt, ăn cướp, ăn trộm, ăn quyt, ăn nằm, ăn cắp, ăn tạp, ăn hại vân vân và vân vân, những thứ ăn nầy đều là cái nhân của đau khổ cả. Còn nói No, ta cũng có thể hiểu nghĩa bóng của nó là đau khổ. Hiểu như vậy, ta mới thấy rằng, câu tục ngữ nầy cổ nhân khuyên ta nên tránh cái nhân xấu xa thì không có cái quả báo đau khổ. Và

cần phải khéo léo biết điều hòa sự sống, đừng thái quá mà cũng đừng bất cập. Làm việc gì cũng phải có chừng mực. Người khéo biết điều hòa sự sống, đó là người sẽ có nhiều hạnh phúc.

Đó chính là cái dụng ý mà cổ nhân muốn dạy cho chúng ta. Chúng ta phải hằng nhớ đến nhân và quả. Vì nhân quả luôn luôn bám sát theo nhau. Hễ ăn nhiều thì phải no, mà cái no nầy rất là khó chịu. Quả đúng như người ta thường nói: “ăn ít no dai, ăn nhiều tức bụng”. Tức bụng là cả một vấn đề khó thở, mệt mỏi buồn ngủ khó chịu. Ví thế, khi ăn, chúng ta nhớ phải ăn uống vừa chừng thôi. Cũng vậy, phàm khi chúng ta làm điều lành, điều phải, thì ta cảm thấy vui vẻ, hạnh phúc, thật thoải mái dễ chịu cho thân tâm. Ngược lại, khi chúng ta làm những điều bất chánh, phi pháp, tội lỗi, thì bản thân của chúng ta cảm thấy rất là đau khổ khó chịu vô cùng. Người mà có cái tà tâm chuyên làm những điều vô nghĩa, bậy bạ phi pháp, thì lòng họ không lúc nào an ổn. Nhìn bề ngoài tưởng là họ dễ chịu lắm, nhưng kỳ thật trong lòng của họ là cả một địa ngục. Lương tâm của họ luôn bị cắn rứt day nghiền, dày xéo mãnh liệt. Họ lo sợ đủ thứ chuyện, ngồi đứng không yên, ăn ngủ cũng không yên giấc, tâm hồn của họ giống như bãi tha ma. Đời họ không lúc nào an ổn. Nhìn ai, họ cũng cảm thấy mặc cảm hổ thẹn. Họ là con người đang rơi vào hố sâu tội lỗi. Họ tự cảm thấy họ là con người rất thấp hèn của xã hội. Đời họ không còn lối thoát. Họ như người hết thuốc chữa. Đó là một tâm bệnh thật đáng sợ!

Câu kế tiếp: “lo lắm hay phiền”. Chữ lo ở đây, nó có nhiều nghĩa. Nhưng dù nghĩa nào cũng nói lên cái tâm trạng bất an, phiền muộn. Thường người hay lo nhiều thì người đó chắc chắn khổ nhiều. Cái khổ trước mắt là mất ăn mất ngủ. Phàm hễ lo nghĩ, thì hay sanh ra sợ hãi và buồn rầu. Chữ “lắm” có nghĩa là nhiều. Chữ “phiền”, theo kết cấu

của chữ Hán, thì nó gồm có hai bộ: hiệt là đầu và hỏa là lửa. Cho nên, khi người ta lo nhiều, thì trong lòng cảm thấy bứt rứt bất an, lửa nó vọng lên đầu, thành ra con người nóng nảy bực bội khó chịu vô cùng. Chính đó là nguyên nhân đưa đến tình trạng mất ngủ. Do đó, những người hay lo nhiều, thì dễ gây ra thần kinh căng thẳng và nếu không khéo sẽ dễ bị mắc bệnh tâm thần. Bởi do tình trạng mất ngủ nhiều mà ra. Đó là một họa hại của những người có bệnh hay lo tính, nghĩ ngợi lung tung nhiều quá. Từ lo đâm ra sợ, từ sợ đâm ra hốt hoảng tinh thần. Đó là một tai hại rất lớn.

Phàm là con người còn sống trong vòng tương đối, tất nhiên không ai mà không lo, vì đó là một căn bệnh tập khí sâu nặng của con người phàm tục. Vì sự sống mà con người phải lo lắng đủ mọi thứ trên đời. Ngoài những vấn đề lo chánh đáng cho sự sống như: lo ăn, lo mặc, lo ở, còn lại phải lo bao nhiêu thứ chuyện linh tinh khác. Thâm ý của câu tục ngữ trên, cổ nhân muốn khuyên chúng ta không nên lo lắng nhiều quá.

Xét ở đời, có những điều đáng lo, thì người ta lại không lo. Ngược lại, có những điều không đáng lo thì người ta lại hay lo. Thế nào là điều đáng lo? Điều đáng lo nói ở đây, không phải chỉ lo ăn, lo mặc... không thôi là đủ, mà chúng ta còn phải lo cho ngày mình nhắm mắt ra đi. Sống thì mù tịt, không biết mình là ai. Đến khi chết mình cũng không biết mình sẽ đi về đâu. Nếu như hiện đời, mình khéo biết lo làm lành, tu tạo phước đức, ăn chay niệm Phật, thì Phật nói đó là người khéo biết lo cho đời mình. Vì ở đời, rốt lại, không có ai thương mình bằng chính mình tự thương lấy mình. Mình gây nhân khổ, không ai có thể thay thế tội khổ cho mình.

Có người, vì thương con thương cháu mà tự mình sát sanh hại vật, để cho con cháu thụ hưởng ngon miệng, nhưng cái quả báo đó ai

sẽ là người gánh chịu cho mình? Thử hỏi chúng nó có thay thế cho mình được không? Vậy thì, tốt hơn hết là mình hãy nghe theo lời Phật dạy, mà tự mình lo cho đời mình có một hướng đi an lạc giải thoát. Đó là tự biết thương lấy mình. Thử hỏi khi mình xuôi tay nhắm mắt ra đi, có ai đi theo mình không? Hay là khổ hay vui do mình chuốc lấy. Mình xuống địa ngục chịu khổ, có đứa con thành cháu nào, nó đến thay thế cái khổ cho mình không? Hay là ai làm người ấy chịu. Ai ăn người ấy no, ai lo người ấy phiền.

Hiểu thế, thì mỗi người hãy tự lo trước cho mình. Bằng cách là nên tạo nhiều điều lành. Cố gắng ăn chay niệm Phật giữ giới tu hành. Đó là tự mình khéo biết đầu tư hạnh phúc phước báo cho mình trong hiện đời cũng như mai hậu.

Còn nói cái không đáng lo, là những chuyện như già, bệnh, chết. Và nhất là những chuyện thị phi, tức những chuyện bù khú tạp nham ở thế gian. Bởi già, bệnh, chết, nó là một chân lý hiện thực bất di bất dịch. Dù mình có để tâm lo sợ, thì trước sau gì nó cũng đến. Có bệnh thì cứ đi bác sĩ điều trị. Ở xứ này vấn đề bệnh hoạn không có gì phải bận tâm ưu tư lo lắng nhiều. Bởi có nhiều dụng cụ máy móc tinh xảo tới tận để chữa trị. Nếu như điều trị mà không hết bệnh, thì đó là nghiệp quả của mình đã tới. Dầu mình có lo lắng đến đâu cũng không thể tránh khỏi. Cái không thể tránh khỏi, thì lo chi cho thêm hao hơi mệt sức. Có nhiều khi, bệnh ít mà chúng ta lo lắng nhiều quá cũng trở thành bệnh nhiều. Không bệnh, mà lo lắng ưu tư nhiều quá thì cũng sẽ thành bệnh. Chi bằng cứ lo niệm Phật, vui vẻ mà sống, rồi chuyện gì đến nó sẽ đến. Nhờ có tinh thần ổn định vững chắc như thế, mà bệnh tình cũng trở nên thuyên giảm và khỏe ra. Cho nên điều dưỡng cái tinh thần rất là quan trọng. Vì tinh thần là cái gốc chủ động điều khiển thân thể. Giống như anh tài xế điều khiển lái chiếc xe. Chiếc xe chỉ là những bộ

phận máy móc để chạy. Nhưng chiếc xe chạy hay không là do anh tài xế. Như vậy, chúng ta cần phải chú ý lo cho anh tài xế nhiều hơn. Lo bằng cách điều dưỡng cho anh khỏe mạnh. Cũng vậy, ta phải lo di dưỡng cái tinh thần, tức cái tâm thức của chúng ta. Nhờ niệm Phật, tụng kinh, trì chú, tham thiền v.v... mà tâm ta được an định vững vàng. Bây giờ, ta quyết không lo nghĩ gì đến bệnh hoạn.

Đến như tuổi già cũng vậy, ở đây có nhà dưỡng lão. Nếu như người già độc thân, không có ai chăm sóc, thì vào nhà dưỡng lão sinh sống. Trong nhà dưỡng lão có các cô y tá, y công, họ đến chăm sóc người già bệnh một cách rất tử tế đàng hoàng. Thật tình công tâm mà nói, chưa chắc con cháu của mình mà chúng nó quan tâm chăm sóc chu đáo bằng họ. Vì họ là những người phục vụ bằng tất cả lương tâm nghề nghiệp. Cho nên, các cụ già không có gì phải lo sợ.

Rồi đến cái chết, người ta lo sợ nhất là cái chết. Người trọng tuổi thì hay lo xa chuẩn bị cho mình cái chết. Tùy theo hoàn cảnh sống của mỗi người mà có những nỗi lo lắng khác nhau. Nhưng có điều, ta thấy các cụ của mình ngày xưa thường hay chuẩn bị sẵn cho mình cái ngày ra đi. Chuẩn bị có hai phần: vật chất và tinh thần. Phần vật chất, thì các cụ lo nào là cái quan tài hay còn gọi là cái cỗ hậu, cỗ thọ. Những nhà khá giả thì lo xây sinh phần, miền Nam gọi là kim tỉnh. Rồi đến áo quan và các đồ tẩm liệm.

Về phần tinh thần, thì tùy mỗi người theo mỗi tôn giáo mà có sự chuẩn bị tinh thần cho mình khác nhau. Điều này, cũng còn tùy theo nhân sinh quan, và duyên nghiệp của mỗi người nặng nhẹ mà có đời sống tâm linh khác nhau. Đối với những người tu theo đạo Phật, thì tùy theo trình độ tu học nhận thức sâu cạn của mỗi người mà có sự chuẩn bị khác nhau. Nói chung, nếu người Phật tử nào khi còn mạnh khỏe biết chút ít tu hành

như: ăn chay, niệm Phật, bố thí cúng dường, tụng kinh sám sái, tin kính Tam bảo, hết lòng niệm Phật, thì đối với những người này, họ đã có sự chuẩn bị sắp xếp cho mình ngày ra đi cũng rất chu đáo. Họ đã chọn cho họ có một hướng đi vững chắc bảo đảm. Do đó, nên họ không còn gì phải lo âu sợ hãi về cái chết cho lắm. Còn đối với các bậc tu hành đạo cao thâm hậu, thì cái chết đối với họ thật là không có nghĩa lý gì. Vì sinh tử chỉ là hư huyền, như hoa đốm giữa hư không, không có gì phải lo âu sợ hãi. Các ngài xem cái chết như trò đùa, ảo hóa. Đó là những bậc chân tu đã đạt ngộ chân lý.

Còn đối với những chuyện thị phi, nếu người biết tu hành, thì họ cũng không bao giờ quan tâm để ý tới. Ai nói phải trái gì họ cũng bỏ qua ngoài tai cho xong, không cần phải bận tâm nghĩ đến, vì nghĩ đến chỉ chuốc thêm phiền muộn mà thôi. Học cách hành xử của bà Bá Bất Quản, trăm việc chẳng lo. Ai nói chuyện thị phi với bà, thì bà liền nói: “tùy tha khứ”, nghĩa là theo nó đi, không có chuyện gì bà để vào trong tâm. Bà để tâm chuyên chú vào câu hiệu Phật. Sáu chữ Di Đà, bà cố gắng gìn giữ niệm luôn. Cứ thế mà hành trì. Chỉ một năm sau, bà có kết quả. Trước khi theo Phật, bà đi từ giả mọi người, vì bà biết trước giờ phút ra đi. Kết quả, bà đã được vãng sanh về Cực lạc.

Chính đó mới là điều đáng để cho chúng ta quan tâm lo nghĩ. Lo chí thành niệm Phật để ngày giờ ra đi của chúng ta được an ổn và vãng sanh về cõi Phật. Còn ngoài ra, bất cứ chuyện gì khác, chúng ta nên nhứt quyết gạt bỏ hết ngoài tai. Được thế, lo gì mà không được vãng sanh. Vãng sanh là chấm dứt khổ đau, chấm dứt nạn khổ: sanh, già, bệnh, chết. Vĩnh viễn thoát ly sanh tử. Ôi! được thế, thì còn gì vui sướng hơn!

Kính mong mọi người bỏ qua những điều không đáng lo, để cho tâm ta an ổn khỏi phải chuốc thêm phiền lụy. Chúng ta nên

nhớ: người nào lo nhiều dễ bị căng thẳng thần kinh. Từ đó, dễ sanh ra nhiều chứng bệnh khó trị, vì đa sầu là tự sát. Được thế, thì đời sống của chúng ta mới thực sự có ý nghĩa vậy. (còn tiếp)

Tịnh Đức

Danh Sách Cúng Dường Xây Dựng Đại Tòng Lâm Phật Giáo

Thầy Phước Độ 150 US; Sư cô Phước Lượng 150 US; Diệu Minh 20; Diệu Đào 20; Diệu Chân 20; Nguyên Mẫn 20; Minh Phúc & Chúc Lượng 30; Diệu Huệ (bán bánh ú) 20; Sư Cô Phước Bình, Phước Chiêu (Bán đồ chay) (169.80); Bán ớt ĐTL (135); Diệu Huệ (Bán bánh ú Tết)(975); Nhóm Cô Tâm Lộc bán thức ăn Tết (7,060.50); Vô danh (900); SC Phước Tịnh bán Tết (2,710); Tâm Đạt bán Tết (280); Phước Hương bán bánh su (380); Tâm Đạt bán thức ăn (362); Chơn Huyền Chiêu (cúng tượng Tam Thánh) (500); Phước Huyền (500); Diệu Hiền (100); Đạo tràng Quang Minh (150); Ivy Bùi pd Viên Lộc (105); Kha Tuyết Hồng (Viên Quang)100; Bán ớt ĐTL (30); Allan Vương (50); Tôn Thất Thành pd Quảng Đạt (10); Kevji Kano Tôn Thất pd Ninh Hòa (5); Meye Kang Tôn (5); Trần Thị Cúc pd Diệu Trí (50); Ẩn danh (265.25); Shop An Lạc (141.35); Đông Ba (536.55); Aloka Donation (500); Bán ớt ĐTL (18); Bán ớt (15); Bán bánh (65); An Lạc (120.25); Bán ớt (27); Anna Hsin (100); Phương Thảo (100); Nguyễn Thảo pd Diệu Thuận (100); Kevin & David Huynh (200); Ông Bà Lautard Thi Hang (Nouméa) US\$100.



Ghi nhận công đức nhà in .

đã giúp bảo trợ Bản tin này

ALL-VILLA PRINT

Unit 6/46-66 The Horsley Dr.
CARRAMAR NSW 2163

Tel: (02) 9724 7012
Fax: (02) 9724 7133

- Danh thiếp - Thiệp cưới
- Biên lai - Letter head
- Phong bì - Quảng cáo
- Sách - Đặc san
- Đóng sách - Full colour

Lời Cảm Tạ

Chúng tôi chân thành cảm tạ sự đóng góp bài vở, ý kiến của Chư Tôn Đức, Tăng, Ni xa gần. Và đồng cảm tạ, ghi nhận công đức quý vị hảo tâm đóng góp tịnh tài trong việc xây dựng cơ sở Đại Tòng Lâm Phật Giáo; quý vị góp sức công quả trên khu đất còn nhiều ngổn ngang rất cần những tấm lòng rộng mở. Quý đồng hương Phật tử muốn đóng góp tịnh tài bằng chi phiếu xin ghi:

SUKHAVATI BUDDHIST MONASTIC INSTITUTE

hoặc có thể chuyển thẳng vào:
Commonwealth Bank tài khoản số:
2323 1011 0961.

Sau đó gửi biên lai kèm theo họ tên và địa chỉ về Tổ đình Phước Huệ để chúng tôi tiện cấp biên lai hồi đáp.

Quý vị muốn thăm viếng và công quả trên Đại Tòng Lâm cần chùa giúp phương tiện di chuyển xin liên lạc văn phòng Tổ Đình Phước Huệ.

Mọi ý kiến đóng góp xây dựng xin vui lòng gửi theo địa chỉ sau đây:

Phước Huệ Temple
365 Victoria St. - Wetherill Park NSW 2164
Điện thoại: (02) 9725 2324
Fax: (02) 9725 5385
Email: phuchoe@phuchoe.org

Một lần nữa xin được bày tỏ lòng tri ân đến tất cả quý vị.

Nam mô Công Đức Lâm Bồ tát ma ha tát.

Trân trọng.

Sydney ngày 01/05/2009

Ban Kiến Thiết Đại Tòng Lâm Phật Giáo